

Số: 51/2019/QĐST-DS

Bình Tân, ngày 16 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 128/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T, xã Q, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Đoàn Thị Cẩm V, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ 01, ấp T, xã Q, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Buộc bà Đoàn Thị Cẩm V trả cho bà Lê Thị D số tiền hụi là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị D tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 325.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Số tiền án phí bà D phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 325.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0011148 ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Vậy bà Lê Thị D đã nộp đủ không phải nộp thêm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải chịu thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSNDH. Bình Tân;

- Dương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dũng